

Hướng dẫn đăng ký kế hoạch học tập, đăng ký lớp học phần trên phần mềm Quản lý giáo dục (<http://qlgd.huaf.edu.vn>)

A. Quy trình chung

Mỗi học kỳ, sinh viên phải tự đăng ký học phần cho mình (trừ học kỳ 1 và 2, năm học thứ nhất - khóa 50), thời gian đăng ký học phần theo thông báo của Phòng Đào tạo đại học (ĐTĐH). Quy trình chung như sau:

1. Đăng ký kế hoạch học tập (KHHT) – Hủy KHHT (nếu có)
2. Đăng ký lớp học phần (HP) – Hủy đăng ký lớp HP (nếu có)

Ghi chú: Những phân hình ảnh minh họa sử dụng cho những học kỳ, năm học trước; khi tiến hành thực hiện các bước đăng ký thì chú ý chọn đúng học kỳ 2, năm học 2016-2017.

B. Hướng dẫn chi tiết

1. Phần đăng ký kế hoạch học tập (KHHT)

- Đối với học kỳ 2 năm học 2016-2017, Phòng ĐTĐH đã lập sẵn kế hoạch cho từng SV nên SV bỏ qua phần này nếu học tập theo tiến độ chung của lớp và không có kế hoạch học cải thiện, học lại hay học vượt.

- Đối với các kỳ khác (kỳ hè) mà phòng ĐTĐH chưa tạo sẵn KHHT hoặc trong các học kỳ chính sinh viên muốn học lại, cải thiện, học vượt, SV phải bổ sung các học phần đó vào KHHT.

1.1. Đăng ký kế hoạch học tập

Sinh viên vào trang web <http://qlgd.huaf.edu.vn>

Bước 1: Đăng nhập vào hệ thống; vào mục Kế hoạch học tập



Thông báo về việc kiểm tra kết quả học tập để chuẩn bị xét tốt nghiệp



Kế hoạch học tập



Đăng ký học phần



Xem lịch thi



Kết quả học tập



Thông tin sinh viên



Đánh giá học phần

Cảnh báo

Sinh viên chưa nộp bằng tốt nghiệp THPT.

Cảnh báo

Sinh viên chưa nộp sổ cư trú.

Bước 2:

1. Chọn học kỳ: Tất cả
2. Chọn năm học: Tất cả
- 2*. Chọn số dòng mỗi trang: 500
3. Click vào nút tìm
4. Chọn môn học cần bổ sung vào kế hoạch, điều chỉnh thông tin học kỳ (2) và năm học phù hợp với thời gian học cải thiện (2016-2017).
5. Tích chọn vào nút chọn tương ứng cho các môn học muốn đăng ký KHHT
6. Click vào nút thực hiện

Kế hoạch học tập sinh viên

Mã sinh viên: Họ Tên: Lớp: 14C66.2013A

Mã cơ sở văn học tập: Họ Tên: Điện thoại: Email:

Năm học: --- Tất cả --- 1

Học kỳ: --- Tất cả --- 2

Mã học phần:

Số dòng mỗi trang: 20 2*

3

Tổng số: 51 Dòng

Stt	Mã học phần	Tên học phần	Đơn vị học trình/Tin chỉ	Duyệt	Năm học	Học kỳ	Chọn
1	CNTY2123	Giống vật nuôi		3 Đã duyệt	2014 - 2015	1	☐
2	CTR1016	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1		2 Đã duyệt	2014 - 2015	1	☐
3	CBAN1082	Tin học		2 Đã duyệt 4	2015 - 2016	1	☒ 5
4	CNTY2073	Giải phẫu động vật		3 Đã duyệt	2014 - 2015	1	☐
5	CNTY3516	Báo cáo tốt nghiệp CĐ CN		5 Đã duyệt	2016 - 2017	1	☐
6	CNTY2033	Hóa sinh động vật		3 Đã duyệt	2017 - 2018	1	☐
7	CNTY3362	Bệnh ký sinh trùng		2 Đã duyệt	2018 - 2019	1	☐
8	XHH1022	Xã hội học đại cương		2 Đã duyệt	2019 - 2020	1	☐
9	CKCT2222	Cơ điện nông nghiệp		2 Đã duyệt	2020 - 2021	1	☐
10	CNTY3272	Chăn nuôi dê, cừu		2 Đã duyệt	2021 - 2022	1	☐
11	LUA1022	Nhà nước và pháp luật		2 Đã duyệt	2014 - 2015	1	☐
12	CNTY3243	Chăn nuôi lợn		3 Đã duyệt	2014 - 2015	1	☐

Nếu bước này không tìm thấy học phần mình muốn thêm vào KHHT thì qua **Bước 3**, nếu đã thực hiện hết các môn này mà không báo lỗi gì thì chuyển qua **Bước 4**.

Bước 3: Nếu ở **Bước 2** không thấy học phần muốn thêm vào KHHT thì thực hiện các bước sau:

Bước 3.1: Vào mục “Kế hoạch học tập sinh viên”, sau đó chọn “Thêm HP trong khung CTĐT” để liệt kê các học phần trong Chương trình đào tạo của SV.

Xem chương trình đào tạo Kế hoạch học tập sinh viên Thông tin về kế hoạch học tập

Kế hoạch học tập sinh viên

Mã sinh viên: Họ Tên: Lớp: 12305.2012A

Mã cố vấn học tập: 600000.0193. Họ Tên: Ngô Tùng Đức. Điện thoại: . Email:

Năm học: 2014 - 2015 Học kỳ: 2 Mã học phần: Chọn

Số dòng mỗi trang: 20 + Tìm

+ Thêm HP trong khung CTĐT + Thêm nhanh HP vào KHHT Xóa In Xuất Excel

Tổng số: 9 Dòng

Stt	Mã học phần	Tên học phần	Đơn vị học trình/Tin chỉ	Duyệt	Năm học	Học kỳ	Chọn
1	LNGH20302	Bảo tồn đa dạng sinh học		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
2	LNGH21602	Công trình lâm nghiệp		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
3	LNGH22502	Khoa học gỗ		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
4	LNGH22902	Khuyến lâm		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
5	LNGH23002	Kỹ thuật lâm sinh		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
6	LNGH23202	Lâm nghiệp đô thị		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
7	LNGH24102	Quản lý và sử dụng đất lâm nghiệp		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
8	LNGH25102	Thực tế nghề LN		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
9	LNGH26002	Lâm sản ngoài gỗ		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐

Chọn tất cả ☐

Tổng số tin chỉ: 18/25

Ghi chú: CTĐT: Chương trình đào tạo - HP: Học phần - KHHT: Kế hoạch học tập

Tổng số: 9 Dòng

+ Thêm HP trong khung CTĐT + Thêm nhanh HP vào KHHT Xóa In Xuất Excel

Bước 3.2: Khi xuất hiện các học phần trong chương trình đào tạo thì làm theo thứ tự sau:

1. Chọn học kỳ: Tất cả
2. Chọn năm học: Tất cả
3. Chọn số dòng mỗi trang: 500
4. Click vào nút tìm.
5. Chọn học phần muốn đăng ký KHHT, chỉnh năm học (2016-2017) và học kỳ (2) muốn thêm ở dòng tương ứng của học phần muốn đăng ký KHHT rồi chọn học phần và bấm “Thực hiện” để thêm vào KHHT.

Thêm học phần vào kế hoạch từ chương trình đào tạo

Hệ: Đại học chính quy. Ngành: Lâm nghiệp. Khóa học: Khóa 46.
Mã sinh viên: . Họ tên: . Lớp: 12305.2012A.

Năm học mở: --- Tất cả ---
Học kỳ mở: --- Tất cả ---
Mã học phần:
Sắp xếp: Năm học - học kỳ mở Tăng dần
Số dòng mỗi trang: 20

Tim

Stt	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Bắt buộc	Năm học mở	Học kỳ mở	Chọn
1	ANH1013	Ngoại ngữ không chuyên 1	3	x	2012 - 2013	1	☐
2	ANH1022	Ngoại ngữ không chuyên 2	2	x	2012 - 2013	1	☐
3	ANH1032	Ngoại ngữ không chuyên 3	2	x	2012 - 2013	1	☐
4	CBAN10304	Hóa học	4	x	2012 - 2013	1	☐
5	CBAN10603	Hóa phân tích	3	x	2012 - 2013	1	☐
6	CBAN10702	Sinh học đại cương	2	x	2012 - 2013	1	☐
7	CBAN10802	Sinh học phân tử	2	x	2012 - 2013	1	☐
8	CBAN10902	Thực vật học	2	x	2012 - 2013	1	☐
9	CBAN11002	Tin học đại cương	2	x	2012 - 2013	1	☐
10	CBAN11103	Toán cao cấp	3	x	2012 - 2013	1	☐
11	CBAN11503	Vật lý đại cương	3	x	2012 - 2013	1	☐
12	CBAN11703	Xác suất - Thống kê	3	x	2014 - 2015	2	☒
13	CTR1016	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2	x	2012 - 2013	1	☐
14	CTR1017	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3	x	2012 - 2013	1	☐
15	CTR1022	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	x	2012 - 2013	1	☐
16	CTR1033	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	x	2012 - 2013	1	☐
17	KNPT14602	Xã hội học đại cương	2	x	2012 - 2013	1	☐
18	KNPT20902	Kinh doanh nông nghiệp và dịch vụ nông thôn	2		2012 - 2013	1	☐
19	KNPT21202	Kinh tế nông nghiệp	2		2012 - 2013	1	☐
20	KNPT21602	Kỹ năng mềm	2	x	2012 - 2013	1	☐

Chọn tất cả

Chọn

Thực hiện Trở về

1.2. Hủy kế hoạch học tập: Trong các học kỳ nhà trường sẽ quy định số tín chỉ tối đa mà sinh viên có thể được đăng ký, vì vậy việc đăng ký KHHT có thể không thực hiện được nếu số tín chỉ quá mức quy định. Nếu sinh viên cần thay đổi KHHT hoặc hủy các học phần đã có trong KHHT mà không đăng ký. Các bước thực hiện như sau:

Bước 1: Đăng nhập vào hệ thống (Hoặc trở lại trang chính); vào mục Kế hoạch học tập

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM HUẾ
Hue University of Agriculture and Forestry

Sinh viên

Cao đẳng chính quy NH: 2015-2016 HK: 1

Trang thông tin | Tài khoản

Thông báo về việc kiểm tra kết quả học tập để chuẩn bị xét tốt nghiệp

Kế hoạch học tập

Đăng ký học phần

Xem lịch thi

Kết quả học tập

Thông tin sinh viên

Đánh giá học phần

Cảnh báo

Sinh viên chưa nộp bằng tốt nghiệp THPT.

Cảnh báo

Sinh viên chưa nộp số cư trú.

Java trình chạy tốt trên trình duyệt FF 25.0+., độ phân giải màn hình 1024x768 trở lên

Thiết kế 2011-2015 bởi CUSC

Bước 2:

1. Chọn học kỳ: Kỳ cần điều chỉnh KHHT (2)
2. Chọn năm học: Năm học cần điều chỉnh KHHT (2016-2017)
3. Chọn học các phần muốn xóa trong KHHT
4. Click vào nút xóa.

Xem chương trình đào tạo

Kế hoạch học tập sinh viên

Thông tin về kế hoạch học tập

Kế hoạch học tập sinh viên

Mã sinh viên: Họ Tên: Lớp: 12305.2012A
Mã cố vấn học tập: 600000.0193. Họ Tên: Ngô Tùng Đức. Điện thoại: . Email:
Năm học:
Học kỳ:
Mã học phần:
Số dòng mỗi trang:
+ Tìm

+ Thêm HP trong khung CTĐT + Thêm nhanh HP vào KHHT Xóa In Xuất Excel

Tổng số: 9 Dòng

Stt	Mã học phần	Tên học phần	Đơn vị học trình/Tin chỉ	Duyệt	Năm học	Học kỳ	Chon
1	LNGH20302	Bảo tồn đa dạng sinh học		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
2	LNGH21602	Công trình lâm nghiệp		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
3	LNGH22502	Khoa học gỗ		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
4	LNGH22902	Khuyến lâm		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
5	LNGH23002	Kỹ thuật lâm sinh		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
6	LNGH23202	Lâm nghiệp đô thị		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
7	LNGH24102	Quản lý và sử dụng đất lâm nghiệp		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
8	LNGH25102	Thực tế nghề LN		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
9	LNGH26002	Lâm sản ngoài gỗ		2 Đã duyệt	2014 - 2015	2	☐
Chọn tất cả							☐

Tổng số tin chỉ: 18/25
Ghi chú: CTĐT: Chương trình đào tạo - HP: Học phần - KHHT: Kế hoạch học tập
Tổng số: 9 Dòng

+ Thêm HP trong khung CTĐT + Thêm nhanh HP vào KHHT Xóa In Xuất Excel

2. Đăng ký lớp học phần (ĐKLHP)

2.1. Đăng ký lớp học phần

Sau khi đã có KHHT của học kỳ (đã được phòng ĐTĐH tạo sẵn hay SV tự thêm KHHT) mới có thể thực hiện được việc đăng ký lớp học phần. Các bước đăng ký như sau:

Bước 1: Kích hoạt vào mục “Đăng ký học phần”



Bước 2: Chọn “Đăng ký học phần”



Bước 3: Hệ thống hiển thị danh sách các học phần theo Kế hoạch học tập, sinh viên chọn học phần muốn đăng ký.

Đăng ký học phần							
Stt	Mã học phần	Tên học phần	Đơn vị học trình/Tín chỉ	Đổi nhóm	Đăng ký dự phòng	Xóa dự phòng	Xóa đăng ký
1	CBAN11703	Xác suất - Thống kê	3				
2	LNGH20302	Bảo tồn đa dạng sinh học	2				
3	LNGH21602	Công trình lâm nghiệp	2				
4	LNGH22502	Khoa học gỗ	2				
5	LNGH22902	Khuyến lâm	2				
6	LNGH23002	Kỹ thuật lâm sinh	2				
7	LNGH23202	Lâm nghiệp đô thị	2				
8	LNGH24102	Quản lý và sử dụng đất lâm nghiệp	2				
9	LNGH25102	Thực tế nghề LN	2				
10	LNGH26002	Lâm sản ngoài gỗ	2				

Tổng số 10 học phần. Đã đăng ký: 0 (0 tín chỉ)

Thời khóa biểu sinh viên

Không có dữ liệu.

Bước 4: Hệ thống hiển thị danh sách các lớp học phần có mở trong học kỳ. Sinh viên kiểm tra có trùng thời khóa biểu ở cột “**Trùng TKB**” và “**Xem TKB**” của học phần cần đăng ký để xem thời khóa biểu của nhóm học phần, sau đó chọn nhóm đăng ký.

*Chú ý cột **Lớp học phần** chứa thông tin về nhóm học phần được thiết kế cho lớp nào 02 số đầu là năm nhập học của lớp, 03 số tiếp theo là mã ngành, nếu có phân chuyên ngành thì có .1 hoặc .2... Ký tự cuối cùng (A;B;C...) là lớp A;B;C... Sinh viên nên chọn đúng lớp được thiết kế cho lớp của mình để tiện cho các kế hoạch thực hành, thực tập, học giáo dục quốc phòng, học giáo dục thể chất...*

Chọn nhóm đăng ký học phần							
Học phần: CBAN11703 - Xác suất - Thống kê							
Danh sách học phần thuộc ngành							
Không có dữ liệu.							
Danh sách học phần không thuộc ngành							
Stt	Nhóm học phần	Lớp học phần	Sĩ số	Đã đăng ký	Trùng TKB	Xem TKB	Đăng ký
1	02	14302.20131A	101	0			
2	03	14304.2013A	62	0			
3	04	14305.2013A	93	0			
4	05	14311.2013A	96	0			
5	06	14104A	76	0			
6	07	14308.2013B	84	0			
7	08	14401.1.2013A	107	0			
8	09	14310.2013A	95	0			
9	10	14308.2013A	64	0			
10	11	14308.2013C	66	0			
11	12	14401.2.2013A	92	0			

Bước 5: Sinh viên kiểm tra kết quả sau khi đăng ký bằng cách xem "Thời khóa biểu sinh viên" đã hiển thị đầy đủ thời khóa biểu với các môn học đã đăng ký hay chưa? Nếu đã hiển thị thì đã đăng ký thành công, còn chưa hiển thị thì chưa đăng ký thành công.

Đăng ký học phần								
Stt	Mã học phần	Tên học phần	Đơn vị học trình/Tín chỉ	Đổi nhóm	Đăng ký dự phòng	Xóa dự phòng	Đăng ký	Xóa đăng ký
1	CBAN11703	Xác suất - Thống kê	3	02				X
2	LNGH20302	Bảo tồn đa dạng sinh học	2					
3	LNGH21602	Công trình lâm nghiệp	2					
4	LNGH22502	Khoa học gỗ	2					
5	LNGH22902	Khuyến lâm	2					
6	LNGH23002	Kỹ thuật lâm sinh	2					
7	LNGH23202	Lâm nghiệp đô thị	2					
8	LNGH24102	Quản lý và sử dụng đất lâm nghiệp	2					
9	LNGH25102	Thực tế nghề LN	2					
10	LNGH26002	Lâm sản ngoài gỗ	2					

Tổng số 10 học phần. Đã đăng ký: 1 (3 tín chỉ)

Thời khóa biểu sinh viên

Thứ	Mã học phần	Nhóm học phần	Tên học phần	Tiết học	Tên cán bộ	Tên phòng	Tuần học
4	CBAN11703	02	Xác suất - Thống kê	----56----	Nguyễn Ngọc Ánh	D10	123---7890123456789----
6	CBAN11703	02	Xác suất - Thống kê	-----78--	Nguyễn Ngọc Ánh	D10	123---7890123456789----

In Trở về

Bước 6: Hoàn tất việc đăng ký, theo dõi thời khóa biểu và nộp học phí để đi học. Sinh viên lưu ý xem kỹ thời khóa biểu: xem thứ (cột 1), tiết học (cột 5), phòng học (cột 7), tuần học (cột 8). Đặc biệt lưu ý tuần học. Thông thường mỗi học kỳ có 2 phân kỳ, có học phần học cả học kỳ (từ tuần 1 đến tuần 16: 123567890123456), có học phần chỉ học phân kỳ 1 (tuần 1 đến tuần hết tuần 8: 12345678), có học phần chỉ học phân kỳ 2 (từ tuần 9 đến hết tuần 16: 90123456). Học kỳ 2, năm học 2016-2017 sẽ **bắt đầu vào thứ 2, ngày 06/02/2016**.

2.2. Hủy học phần đã đăng ký

Khi sinh viên muốn hủy học phần đã đăng sinh viên cần phải vào chức năng hủy học phần đã đăng ký. Các bước thực hiện như sau:

Bước 1: Kích hoạt vào mục “Đăng ký học phần”



Bước 2: Chọn “Đăng ký học phần”

Hệ: Đại học chính quy NH: 2014-2015 HK: 2 Trang thông tin | Tài khoản

Thông tin đăng ký môn học

Đăng ký học phần **Chọn**

Danh sách môn học mở Đăng ký học phần

Quy định đăng ký

Thông tin đăng ký học phần

Thời gian đăng ký chính thức: 23-12-2014 00:00:00 đến 04-01-2015 00:00:00

Thời gian đăng dự phòng: 11-01-2015 00:00:00 đến 11-01-2015 00:00:00

Thời gian đóng học phí: 16-02-2015 00:00:00 đến 27-02-2015 00:00:00

Nơi đóng học phí:

Số tín chỉ đăng ký tối đa: 25

Cho phép trùng thời khóa biểu: **Không được phép**

Kiểm tra tiên quyết: **Không kiểm tra**

Hiện thị học phí: **Không hiển thị**

Chương trình chạy tốt trên trình duyệt FF 3.5+, độ phân giải màn hình 1024x768 trở lên

Thiết kế 2011-2014 bởi CUSC

Bước 3: Bảng kế hoạch học tập phía trên các học phần đã đăng ký ở cột xóa đăng ký có hình , sinh viên muốn hủy học phần nào thì Click vào hình  để hủy học phần đó.

Đăng ký học phần							
Stt	Mã học phần	Tên học phần	Đơn vị học trình/Tín chỉ	Đổi nhóm	Đăng ký dự phòng	Xóa dự phòng	Xóa đăng ký
1	CBAN11703	Xác suất - Thống kê	3	02			
2	LNGH20302	Bảo tồn đa dạng sinh học	2				
3	LNGH21602	Công trình lâm nghiệp	2				
4	LNGH22502	Khoa học gỗ	2				
5	LNGH22902	Khuyến lâm	2				
6	LNGH23002	Kỹ thuật lâm sinh	2				
7	LNGH23202	Lâm nghiệp đô thị	2				
8	LNGH24102	Quản lý và sử dụng đất lâm nghiệp	2				
9	LNGH25102	Thực tế nghề LN	2				
10	LNGH26002	Lâm sản ngoài gỗ	2				

Tổng số 10 học phần. Đã đăng ký: 1 (3 tín chỉ)

Thời khóa biểu sinh viên

Thứ	Mã học phần	Nhóm học phần	Tên học phần	Tiết học	Tên cán bộ	Tên phòng	Tuần học
4	CBAN11703	02	Xác suất - Thống kê	-----56----	Nguyễn Ngọc Ánh	D10	123----7890123456789-----
6	CBAN11703	02	Xác suất - Thống kê	-----78---	Nguyễn Ngọc Ánh	D10	123----7890123456789-----

In  

HẾT